|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****BẮC NINH****¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP****KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023****Môn: Lịch sử****¯¯¯¯¯¯¯¯** |

 **TÊN CHUYÊN ĐỀ: CÂU HỎI ÔN TẬP LỊCH SỬ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1930-1945 (CÂU HỎI VẬN DỤNG VÀ VẬN DỤNG CAO)**

**Người biên soạn: Trương Kiều Trang**

 **Đơn vị công tác: THPT Gia Bình số 1**

**1. CÂU HỎI VẬN DỤNG:**

 **Câu 1**. Sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương (9/3/1945) chứng tỏ:

 **A.** Tình thế của cách mạng sắp xuất hiện.

 **B.** Đối tượng của cách mạng đã thay đổi.

 **C.** Thời cơ Tổng khởi nghĩa đã xuất hiện.

 **D.** Kẻ thù chính của nhân dân đã suy yếu.

**Câu 2.** Nội dung nào dưới đây thể hiện điểm mới của phong trào cách mạng 1930-1931 so với các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX?

 **A.** Đường lối đấu tranh rõ ràng, triệt để, thống nhất cao.

 **B.** Lần đầu tiên phong trào có các cuộc bãi công, biểu tình.

 **C.** Phong trào thu hút đông đảo nhân dân tham gia

 **D.** Phong trào xây dựng được một mặt trận thống nhất.

**Câu 3.** Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng là

 **A.** tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất.

 **B.** Đảng Cộng sản giữ vai trò lãnh đạo cách mạng.

 **C.** nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc.

 **D.** lực lượng của cách mạng tư sản dân quyền bao gồm toàn dân tộc.

**Câu 4.** Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới được thể hiện trong nội dung nào của phong trào dân chủ 1936-1939?

 **A.** Mục tiêu chống phát xít, chống chiến tranh.

 **B.** Nhiệm vụ chống đế quốc, chống phong kiến.

 **C.** Lãnh đạo phong trào là Đảng Cộng sản.

 **D.** Phương pháp đấu tranh công khai, hợp pháp.

**Câu 5**. Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế trong việc xác định lực lượng cách mạng là do nhận thức chưa đầy đủ về

 **A.** giai cấp lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

 **B.** vai trò của giai cấp công nhân trong cách mạng thuộc địa.

 **C.** đặc điểm của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội thuộc địa.

 **D.** quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.

**Câu 6**. Các Xô viết ở Nghệ An - Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930- 1931 vì

 **A.** hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.

 **B.** đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân, tay sai.

 **C.** đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

 **D.** đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

**Câu 7.** Hội nghị đầu tiên xác định lại nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam theo tinh thần Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930) là

 **A.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 7/1936).

 **B.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 11/1939).

 **C.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941).

 **D.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 11/1940).

**Câu 8.** Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Việt Nam có kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị vì

 **A.** lực lượng của cách mạng được tổ chức trên cả hai địa bàn.

 **B.** lực lượng của cách mạng được xác định chủ yếu ở thành thị.

 **C.** cơ quan đầu não của địch nằm chủ yếu ở cả hai địa bàn.

 **D.** cả hai địa bàn đều có tác dụng quyết định đến thắng lợi.

**Câu 9.**  Từ tháng 3-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương thay khẩu hiệu “Đánh đuổi Pháp - Nhật” bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” vì một trong những lý do nào sau đây?

  **A.** Thời cơ chín muồi của tổng khởi nghĩa đã tới.

 **B.** Quân Pháp đã từ bỏ ý chí xâm lược Việt Nam.

 **C.** Nhật đã đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

 **D.** Phát xít Nhật đã trở thành kẻ thù chính.

**Câu 10.** Sự phát triển của lực lượng chính trị cách mạng trong phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945) có đặc điểm gì?

 **A.** Từ nông thôn tiến về các thành thị.

 **B.** Từ miền núi phát triển xuống miền xuôi.

 **C.** Từ thành thị phát triển về nông thôn.

 **D.** Từ miền xuôi phát triển lên miền ngược.

**Câu 11.** Điều kiện quyết định phong trào cách mạng 1930 -1931 bùng nổ trên quy mô rộng lớn và mang tính tự giác là

 **A.** mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp sâu sắc.

 **B.** có sự lãnh đạo kịp thời của Đảng Cộng sản.

 **C.** thực dân Pháp khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

 **D.** dầu năm 1930, kinh tế Việt Nam bắt đầu khủng hoảng.

**Câu 12.** Một trong những biểu hiện về tính chất dân tộc trong phong trào 1936 - 1939 ở Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo là

 **A.** tạm gác lại nhiệm vụ dân chủ để chống lại bọn phản động Pháp.

 **B.** chống lại một bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù của dân tộc.

 **C.** chống cả đế quốc Pháp, bọn phản động thuộc địa và tay sai Pháp.

 **D.** khắc phục được hạn chế trong Luận cương về nhiệm vụ dân tộc.

**Câu 13.** Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

 **A.** Hình thành khối liên minh công – nông, nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng.

 **B.** Làm sụp đổ chính quyền Pháp – Nhật và tay sai, rèn luyện quần chúng đấu tranh.

 **C.** Làm lung lay chính quyền Nhật và tay sai, thúc đẩy thời cơ tổng khởi nghĩa nhanh chín muồi.

 **D.** Chuẩn bị cuối cùng về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang cho cách mạng.

**Câu 14.** Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam?

 **A.** Mở đầu thời kì vận động giải phóng dân tộc.

 **B.** Bước đầu xây dựng được lực lượng cách mạng.

 **C.** Củng cố chính quyền cách mạng trong cả nước.

 **D.** Làm cho trận địa cách mạng được mở rộng.

**Câu 15.** Tính cách mạng của phong trào Xô viết ở Nghệ An-Hà Tĩnh (1930-1931) và phong trào dân chủ (1936-1939) ở Việt Namđược biểu hiện qua nội dung nào sau đây?

**A.** Nhiệm vụ cách mạng. **B.** Lực lượng tham gia.

**C.** Hình thức đấu tranh. **D.** Quy mô phong trào.

**Câu 16**. Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930 là gì?

 **A.** Quy mô phong trào rộng lớn trên cả nước.

 **B.** Hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.

 **C.** Lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

 **D.** Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

**Câu 17.** Điểm tương đồng của phong trào cách mạng 1930-1931 và cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945) ở Việt Nam là

**A.** sử dụng các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp.

**B.** để lại bài học về xây dựng khối liên minh công nông.

**C.** góp sức cùng đồng minh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**D.** tạo ra những điều kiện chủ quan cho Tổng khởi nghĩa.

**Câu 18.** Việc xác định khẩu hiệu đấu tranh trong các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 và tháng 5-1941 đều nhằm

**A.** gắn kết cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới.

**B.** tận dụng sự giúp đỡ của phe Đồng minh với cách mạng Việt Nam.

**C.** tập trung giải quyết nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam.

**D.** hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

Câu 19. Một trong những điểm tương đồng giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2-1930) và Luận cương chính trị (10-1930) là
 A. tuyệt đối hóa vai trò của công - nông. B. phương pháp cách mạng bạo lực.
 C. đề cao nhiệm vụ chống đế quốc. D. đề cao nhiệm vụ chống phong kiến.

**Câu 20.** Một biểu hiện quan trọng về cuộc tập dượt của Đảng và quần chúng nhân dân trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 là gì?

 **A.** Nghệ thuật chớp thời cơ. **B.** Giành chính quyền về tay nhân dân.

 **C.** Đấu tranh trên lĩnh vực báo chí. **D.** Đấu tranh công khai, bí mật.

**2. CÂU VẬN DỤNG CAO:**

**Câu 1.** Các phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 – 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 ở Việt Nam đều có điểm chung là

 **A.** đều là những cuộc tập dượt đấu tranh của Đảng và quần chúng nhân dân.

 **B.** chú trọng công tác chuẩn bị, thành lập mặt trận dân tộc thống nhất.

 **C.** góp phần vào chống thế lực phát xít, chống chiến tranh đế quốc.

 **D.** thử nghiệm các hình thức đấu tranh giành chính quyền.

**Câu 2.** So với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) đã có bước phát triển mới thể hiện ở việc

 **A.** đánh giá đúng đắn khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.

 **B.** thành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

 **C.** xác định được nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.

 **D.** giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.

**Câu 3.** Cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 để lại bài học kinh nghiệm gì cho Đảng Cộng sản Đông Dương trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam ở giai đoạn sau?

 **A.** Thực hiện đồng thời cả mục tiêu chiến lược và mục tiêu trước mắt.

 **B.** Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa mục tiêu chiến lược và mục tiêu trước mắt.

 **C.** Kết hợp nhiều hình thức đấu tranh, chủ yếu là đấu tranh vũ trang.

 **D.** Tiến hành khởi nghĩa từng phần, chớp thời cơ tiến hành Tổng khởi nghĩa.

**Câu 4.** Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 và cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 có điểm khác biệt nào so với phong trào cách mạng 1930-1931?

 A. Là cuộc tập dượt cho cách mạng tháng Tám.

 B. Dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng.

 C. Lực lượng nòng cốt là liên minh công - nông.

 **D.**Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**Câu 5.** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 có điểm tương đồng nào sau đây?

 **A.** Hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tộc.

 **B.** Giải quyết đồng thời vấn đề dân tộc và dân chủ.

 **C.** Sử dụng hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

 **D.** Tập trung nhiệm vụ trước mắt là giải phóng dân tộc.

**Câu 6.** Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

 **A.** Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

 **B.** kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và ngoại giao.

 **C.** kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

 **D.** tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

**Câu 7.** Các Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương trong thời kì 1936-1945 có điểm chung là

 **A.** có sự chuyển hướng đấu tranh cho cách mạng Việt Nam.

 **B.** có sự vận dụng linh hoạt chủ trương của Quốc tế Cộng sản.

 **C.** chủ trương sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.

 **D.** xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải đặt lên hàng đầu.

**Câu 8.** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 thực chất là quá trình

**A.** liên tục sử dụng đấu tranh vũ trang để giành độc lập hoàn toàn cho cả dân tộc.

**B.** giữ vững chủ trương sách lược của Đảng nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược.

**C.** sử dụng bạo lực cách mạng theo những hình thức khác nhau phù hợp thực tiễn.

**D.** từng bước tạo lập, lập thế dẫn đến chớp thời cơ để giành thắng lợi quyết định.

**Câu 9.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng bài học kinh nghiệm được Đảng Cộng sản Đông Dương rút ra từ phong trào 1930 - 1931 vận dụng vào giai đoạn 1939 - 1945?

 **A.** Phải xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.

 B. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

 **C.** Xây dựng liên minh công - nông vững chắc.

 **D.** Giành chính quyền bằng bạo lực cách mạng.

**Câu 10.** Một trong những bài học kinh nghiệm quan trọng của phong trào cách mạng 1930 - 1931 để lại cho Đảng và nhân dân Việt Nam trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là gì?

 **A.** Xây dựng lực lượng vũ trang làm nòng cốt cho vận động giải phóng.

 **B.** Phải xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân chính quy và hiện đại.

**C.** Phải thành lập một mặt trận thống nhất nhân dân phản đế liên minh.

**D.** Đảng lãnh đạo chủ động, linh hoạt với bối cảnh trong nước, quốc tế.

**ĐÁP ÁN**

**20 CÂU VẬN DỤNG:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **B** | **A** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** | **A** | **D** | **B** | **B** | **B** | **C** | **D** | **A** | **D** | **D** | **C** | **B** | **B** |

 **10 CÂU VẬN DỤNG CAO:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **A** | **B** | **B** | **D** | **A** | **C** | **A** | **D** | **B** | **D** |

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI:**

**\*Câu vận dụng:**

**Câu 1:** Sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương (9/3/1945) chứng tỏ:

 -Đáp án A.tình thế của cách mạng sắp xuất hiện.→sai

 -Đáp án C.Thời cơ Tổng khởi nghĩa đã xuất hiện→sai vì nó xuất hiện khi Nhật đầu hàng Đồng minh.

 D .Kẻ thù chính của nhân dân đã suy yếu→sai

**→chọn B:** Đối tượng của cách mạng đã thay đổi: trước là Pháp- Nhật, tay sai, sau sự kiện này là Nhật và tay sai.

**Câu 2.** Nội dung nào dưới đây thể hiện điểm mới của phong trào cách mạng 1930-1931 so với các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX?

Đáp án B, C, D là đặc điểm của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX, còn A là điểm mới **:**Đường lối đấu tranh rõ ràng, triệt để,thống nhất cao.

**→ chọn đáp án A.**

**Câu 3.** Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng là đều xác định cách mạng do Đảng cộng sản lãnh đạo

 Đáp án A sai; đáp án C, D là nội dung của Cương lĩnh chính trị

**→ chọn đáp án B.**

**Câu 4.** Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới được thể hiện trong nội dung nào của phong trào dân chủ 1936-1939?

Đáp án B, C, D sai

Đáp án A. Mục tiêu chống phát xít, chống chiến tranh là đúng. Đây là nhiệm vụ , mục tiêu chung của cách mạng thế giới giai đoạn 1936-1939.

**→chọn đáp án A.**

**Câu 5**. Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế trong việc xác định lực lượng cách mạng là do nhận thức chưa đầy đủ về

 Đáp án A, B, D sai vì hỏi về lực lượng cách mạng.

 Đáp án C. đặc điểm của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội thuộc địa là đúng nên Luận cương chính trị xác định lực lượng cách mạng chỉ có công nhân và nông dân.

**→chọn đáp án C.**

**Câu 6**. Các Xô viết ở Nghệ An - Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930- 1931 vì

Đáp án A, B, D sai .

Đáp án C đúng vì vấn đề cơ bản nhất của một cuộc cách mạng là thành lập được chính quyền của nhân dân, ở Nghệ Tĩnh đã thành lập được chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh.

**→chọn đáp án C.**

**Câu 7.** Hội nghị đầu tiên xác định lại nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam theo tinh thần Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930) là:

 Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định nhiệm vụ là chống đế quốc và phong kiến nhưng đến Luận cương chính trị lại xác định nhiệm vụ là chống phong kiến và đế quốc, nặng về đấu tranh giai. Đến Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7/1936 đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Đông Dương là chống đế quốc và phong kiến =>Đây là hội nghị đầu tiên xác định lại nhiệm vụ cách mạng theo tinh thần của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng..

**→chọn đáp án A.**

**Câu 8.** Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Việt Nam diễn ra với hình thái là kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị vì:

 lực lượng của cách mạng được tổ chức trên cả hai địa bàn. Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng ta chú trọng xây dựng lực lượng cách mạng trên cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.Vì vậy cách mạng tháng Tám 1945 diễn ra hài hòa giữa nông thôn và thành thị.

Đáp án B, C, D sai

**→chọn đáp án A.**

**Câu 9.**  Từ tháng 3-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương thay khẩu hiệu “Đánh đuổi Pháp - Nhật” bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” vì một trong những lý do nào sau đây?

Đáp án A, B, C sai.

Đáp án D. Phát xít Nhật đã trở thành kẻ thù chính: đúng vì sau cuộc đảo chính của Nhật, Pháp đã bị đánh bại, kẻ thù còn lại của ta là phát xít Nhật nên Đảng ta thay đổi khẩu hiệu đấu tranh.

**→chọn đáp án D.**

**Câu 10.** Sự phát triển của lực lượng chính trị cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương trong thời kì 1939-1945 có đặc điểm là: Từ miền núi phát triển xuống miền xuôi: Cao Bằng là nơi thí điểm để xây dựng các hội cứu quốc trong mặt trận Việt Minh, tiếp đó mở rộng ra các tỉnh Cao- Bắc-Lạng… rồi mở dần xuống đồng bằng miền xuôi.

**→chọn đáp án B.**

**Câu 11.** Điều kiện quyết định phong trào cách mạng 1930 -1931 bùng nổ trên quy mô rộng lớn và mang tính tự giác là: có sự lãnh đạo kịp thời của tổ chức Đảng Cộng sản.Đây là yếu tố khác hẳn so với các phong trào trước đó. Với sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đã làm cho phong trào cách mạng 1930-1931 có quy mô rộng lớn và mang tính tự giác.

**→chọn đáp án B.**

**Câu 12.** Một biểu hiện về tính chất dân tộc trong phong trào 1936 - 1939 ở Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo là

 Đáp án A, C, D sai vì tính dân tộc thể hiện ở lực lượng tham gia, nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng trước mắt…

 Đáp án B. chống lại một bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù của dân tộc:chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh… đây chính là nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh trước mắt của phong trào 1936-1939.

**→chọn đáp án B.**

**Câu 13.** Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

 Với cao trào kháng Nhật cứu nước đã làm lung lay chính quyền Nhật và tay sai, là cuộc tập dượt , chuẩn bị điều kiện thuận lợi ,thúc đẩy thời cơ tổng khởi nghĩa nhanh chín muồi.

**→chọn đáp án C.**

**Câu 14.** Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam?

Đáp án A, B, C sai

 Đáp án D. Làm cho trận địa cách mạng được mở rộng: đúng vì với cao trào kháng Nhật cứu nước trận địa cách mạng đã được mở rộng ra nhiều địa phương trong cả nước, lực lượng cách mạng ngày càng đông đảo…

**→chọn đáp án D.**

**Câu 15.** Tính cách mạng của phong trào Xô viết ở Nghệ An-Hà Tĩnh (1930-1931) và phong trào dân chủ (1936-1939) ở Việt Namđược biểu hiện qua nội dung nào sau đây?

Đáp án A. Nhiệm vụ cách mạng: đúng: phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh là chống đế quốc và phong kiến giành độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày, đấu tranh đến cùng để thành lập chính quyền của nhân dân,phong trào 1936-1939 có nhiệm vụ chiến lược là chống đế quốc, phong kiến,nhiệm vụ trực trước mắt là chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít…→chọn đáp án A.

**Câu 16**. Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930 là:

 Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đầu 1930, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời lãnh đạo phong trào cách mạng 1930-1931. Các phong trào trước đó chưa có sự lãnh đạo của Đảng.

**→chọn đáp án D.**

**Câu 17.** Điểm tương đồng của phong trào cách mạng 1930-1931 và cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945) ở Việt Nam là

Đáp án A. sử dụng các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp: sai vì của phong trào dân chủ 1936-1939

Đáp án B. để lại bài học về xây dựng khối liên minh công nông: sai vì của phong trào 1930-19 31

Đáp án C. góp sức cùng đồng minh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít: sai vì phong trào 1930-1931 không chống phát xít.

Đáp án D. tạo ra những điều kiện chủ quan cho Tổng khởi nghĩa: đúng

**→chọn đáp án D.**

**Câu 18.** Việc xác định khẩu hiệu đấu tranh trong các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 và tháng 5-1941 đều nhằm

Đáp án A, B, D sai.

Đáp án C.tập trung giải quyết nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam: đúng vì cả hai hội nghị đều đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**→chọn đáp án C.**

Câu 19. Một trong những điểm tương đồng giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2-1930) và Luận cương chính trị (10-1930) là
 Đáp án A, C, D sai

 Đáp án B. phương pháp cách mạng bạo lực: đúng, cả hai văn kiện đều khẳng định cách mạng sử dụng bạo lực.

→chọn đáp án B.

**Câu 20.** Một biểu hiện quan trọng về cuộc tập dượt của Đảng và quần chúng nhân dân trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 là gì?

Đáp án A, C, D sai.

- Chọn đáp án B.Giành chính quyền về tay nhân dân.

- Một biểu hiện quan trọng về cuộc tập dượt của Đảng và quần chúng nhân dân trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 là giành chính quyền về tay nhân dân.

**\*Câu vận dụng cao:**

 **Câu 1.** Các phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 – 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 ở Việt Nam đều có điểm chung là

Đáp án B,C, D sai

Đáp án A.đều là những cuộc tập dượt đấu tranh của Đảng và quần chúng nhân dân: đúng vì phong trào 1930-1931 là cuộc tập dượt thứ nhất, phong trào dân chủ 1936-1939 là cuộc tập dượt thứ hai, phong trào 1939-1945 là cuộc tập dượt chuẩn bị trực tiếp cho cách mạng tháng Tám.

**→chọn đáp án A.**

**Câu 2.** So với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) đã có bước phát triển mới thể hiện ở việc: thành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Đáp án A, C, D là điểm kế thừa của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) so với Cương lĩnh chính trị.

**→chọn đáp án B.**

**Câu 3.** Cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 để lại bài học kinh nghiệm gì cho Đảng Cộng sản Đông Dương trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam ở giai đoạn sau?

 Đáp án A. Thực hiện đồng thời cả mục tiêu chiến lược và mục tiêu trước mắt: không phải là bài học của phong trào dân chủ 1936-1939.

 Đáp án C. Kết hợp nhiều hình thức đấu tranh, chủ yếu là đấu tranh vũ trang: sai vì phong trào 1936-1939 không có đấu tranh vũ trang.

 Đáp án D. Tiến hành khởi nghĩa từng phần, chớp thời cơ tiến hành Tổng khởi nghĩa; là bài học của Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945.

 Đáp án B. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa mục tiêu chiến lược và mục tiêu trước mắt: đúng vì phong trào 1936-1939 đề ra nhiệm vụ chiến lược là chống đế quốc và phong kiến nhưng nhiệm vụ trước mắt là chống chế độ phản động thuộc đia, chống phát xít, chống chiến tranh…

**→chọn đáp án B.**

**Câu 4.** Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 và cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 có điểm khác biệt nào so với phong trào cách mạng 1930-1931?

 Đáp án A, B, C là điểm tương đồng.

 Đáp án **D.**Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất: là điểm khác biệt vì phong trào 1930-1931 có mục tiêu là độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày còn phong trào 1936-1939 và 1939-1945 tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**→chọn đáp án D.**

**Câu 5.** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 có điểm tương đồng:

 Đáp án **A.** Hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tộc: đúng vì cả ba phong trào đều hướng đến mục tiêu giải phóng dân tộc.

 Đáp án **B, C, D sai.**

**→chọn đáp án A.**

**Câu 6.** Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

 Đáp án A, B, D chưa phù hợp.

 Đáp án C. kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại: đúng vì Cách mạng tháng Tám là sự kết hợp những yếu tố chủ quan và khách quan thuận lợi, sức mạnh của dân tộc cũng như sức mạnh của thời đại.

**→chọn đáp án C.**

**Câu 7.** Các Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương trong thời kì 1936-1945 có điểm chung là đều

Đáp án B, C,D chưa phù hợp .

Đáp án A. có sự chuyển hướng đấu tranh cho cách mạng Việt Nam: đúng vì các hội nghị giai đoạn 1936-1945 đều đề ra nhiệm vụ, mục tiêu phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam, có sự chuyển hướng đấu tranh phù hợp với hoàn cảnh thế giới và thực tiễn Việt Nam.

**→chọn đáp án A.**

**Câu 8.** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 thực chất là quá trình

Đáp án A. liên tục sử dụng đấu tranh vũ trang để giành độc lập hoàn toàn cho cả dân tộc: không đúng với phong trào 1936-1939.

Đáp án B. giữ vững chủ trương sách lược của Đảng nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược: sai

Đáp án C. sử dụng bạo lực cách mạng theo những hình thức khác nhau phù hợp thực tiễn: sai

Đáp án D. từng bước tạo lập, lập thế dẫn đến chớp thời cơ để giành thắng lợi quyết định: cả 3 phong trào trên đều là quá trình ta từng bước tạo lập, lập thế ( là các cuộc tập dượt ) để đi đến tháng lợi cuối cùng là cách mạng tháng Tám 1945.

**→chọn đáp án D.**

**Câu 9.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng bài học kinh nghiệm được Đảng Cộng sản Đông Dương rút ra từ phong trào 1930 - 1931 vận dụng vào giai đoạn 1939 - 1945?

Đáp án A, C, D là bài học kinh nghiệm của phong trào 1930-1931

Đáp án B. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu: không phải là bài học kinh nghiệm của phong trào 1930-1931 cho giai đoạn 1939-1945.

**→chọn đáp án B.**

**Câu 10.** Một bài học kinh nghiệm quan trọng của phong trào cách mạng 1930 - 1931 để lại cho Đảng và nhân dân Việt Nam trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là gì?

Đáp án A, B, C sai vì phong trào 1930-1931 chưa Xây dựng lực lượng vũ trang, chưa thành lập mặt trận nhân dân phản đế.

Đáp án D. Đảng lãnh đạo chủ động, linh hoạt với bối cảnh trong nước, quốc tế: đúng vì trong phong trào 1930-1931 đảng ta căn cứ vào tình hình trong nước và thế giới để đề ra chủ trương , đường lối cách mạng.

**→chọn đáp án D.**